Sao y; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 12/06/2023 16:45:02

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 142 /BC-SNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 12 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử 06 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Tổ công tác Đề án 06 – UBND tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 75/TCTĐA06 ngày 06/6/2023 của Tổ công tác Đề án 06 – UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện báo cáo định kỳ tuần, tháng, năm về kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền thực hiện Đề án 06:

Xác định tầm quan trọng trong việc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06, Đảng ủy và Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt, chỉ đạo, phổ biến đến các phòng, ban, đơn vị các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2023 thông qua họp Đảng ủy mở rộng, giao ban, qua văn bản chỉ đạo... trong đó trọng tâm là cung cấp dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; sử dụng các ứng dụng nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Với sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, trong tháng, Sở đã đạt được những kết quả tốt như 99% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã sử dụng ứng dụng VneID (1% công chức đang trong quá trình chờ cấp CCCD gắn chip); cán bộ, công chức, viên chức dần tạo được thói quen sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử, ...

Đồng thời, Sở đã đa dạng hóa bằng nhiều hình thức tuyên truyền Đề án 06 thông qua các cuộc họp, tập huấn chuyên ngành,qua tuyên truyền qua trang thông tin điện tử của Sở, qua các khẩu hiệu tại Bộ phận một cửa, đặc biệt khi người dân đến nộp hồ sơ trực tiếp, cán bộ một cửa sẽ trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến; ...

2. Về công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật: Sở đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thường xuyên rà soát các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh cần sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06 theo đúng quy định.

Từ đầu năm đến nay, Sở đã tham mưu UBND tỉnh công bố bãi bỏ 02 thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực kinh tế

hợp tác và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 11/04/2023 v/v quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của sở nông nghiệp và phát triển nông thôn; số 713/QĐ-UBND ngày v/v quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của sở nông nghiệp và phát triển nông thôn).*

Rà soát, tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ 02 văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn *(Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 26/04/2023 v/v quyết định Bãi bỏ các quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn UBND tỉnh Hưng Yên).*

3. Về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết:

Sở thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thường xuyên rà soát TTHC, kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ các quy định, TTHC chưa phù hợp, không cần thiết. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015; Quy chế thực hiện cơ chế "Một cửa", "Một cửa liên thông". Đến nay, Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 62 TTHC, trong đó Mức độ 3 là 15 thủ tục, Mức độ 4 là 20 thủ tục; đã tích hợp 34 thủ tục trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở sau khi tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC, đã tiến hành tra cứu thông tin công dân trên phần mềm dịch vụ công. Qua đó, giúp việc xác minh thông tin công dân đến nộp hồ sơ nhanh chóng, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp đến giải quyết TTHC. Tính từ 1/01/2023-09/6/2023, Sở đã tiếp nhận trực tuyến 180 hồ sơ, trong đó 179 hồ sơ đã trả kết quả, không hồ sơ nào chậm hạn, 63 hồ sơ trực tuyến một phần, 109 hồ sơ trực tuyến toàn trình.

100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT không yêu cầu người dân cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào các khâu: tiếp nhận, xử lý, giải quyết TTHC đảm bảo đủ năng lực, kỹ năng thực hiện giải quyết, trả kết quả TTHC trên môi trường điện tử.

4. Về số hóa hồ sơ thủ tục hành chính và trang thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC

Đến nay, 100% hồ sơ thủ tục hành chính được số hóa, cập nhật, xử lý trên Phần mềm dịch vụ công; tỷ lệ số hóa đạt trên 95%. Ngoài bộ phận tiếp nhận

TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Sở có 03 Bộ phận 1 của tại các Chi cục Thú y, Bảo vệ thực vật, Kiểm lâm. 100% Bộ phận một cửa của Sở được trang bị đầy đủ thiết bị số hóa (máy scan, máy tính, máy in ...) để phục vụ số hóa dữ liệu.

5. Về xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp

Đến nay, Sở đã và đang xây dựng 08 hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, trong đó 01 hệ thống hy.check.net.vn đã được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt cấp 03 độ an toàn thông tin; 05 hệ thống đã đi vào hoạt động. Hệ thống truy suất nguồn gốc hy.check.net.vn đã được kết nối, chia sẻ trên nền tản truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Các hệ thống, cơ sở dữ liệu đã được xây dựng đảm bảo đủ điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Từ 2016 đến nay, Sở đã triển khai, sử dụng phần mềm QLVB và ĐH của tỉnh; 100% văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) của Sở được tiếp nhận, xử lý, phân giao qua phần mềm. Tuy nhiên, đến nay 2 hệ thống dịch vụ công của tỉnh và Phần mềm QLVB và ĐH chưa kết nối, liên thông nên gây khó khăn trong việc trả kết quả TTHC bằng văn bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân (Văn bản điện tử có giá trị pháp lý phải bao gồm có chữ ký số của người có thẩm quyền và chứng thư số của cơ quan, đơn vị).

- Người dân sử dụng dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là những người lao động nông nghiệp tại nông thôn trên địa bàn tỉnh, việc ứng dụng công nghệ thông tin để tạo tài khoản trên phần mềm, số hóa hồ sơ, nộp hồ sơ điện tử còn nhiều khó khăn.

- Bộ phận một cửa tại các đơn vị trực thuộc còn chưa có thiết bị như màn hình cảm ứng tra cứu thủ tục, kết quả giải quyết các thủ tục, máy lấy số xếp hàng tự động kết nối với phần mềm, …

- Sở đã và đang xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về sản phẩn phẩm nông nghiệp, thủy sản, mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc nông lâm sản và thủy sản, ... bước đầu đã đạt được những kết quả. Tuy nhiên, còn các cơ sở dữ liệu khác của ngành về lĩnh vực như giống cây trồng và vật nuôi; các công trình thủy lợi, tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng; sản lượng nông sản .... chưa được xây dựng.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND tỉnh:

Quan tâm, cấp kinh phí cải tạo, nâng cấp hạ tầng CNTT của Sở; kinh phí

xây dựng, nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp, kinh phí mua trang bị các thiết bị CNTT tại 03 bộ phận một cửa của các đơn vị trực thuộc.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông:

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn có giải pháp kỹ thuật để kết nối, liên thông các hệ thống Dịch vụ công của tỉnh, Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành, Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phối hợp với Sở thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành nông nghiệp, trọng tâm là xây dựng các cơ sở chuyên ngành, nâng cao kỹ năng số cho người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Trên đây là Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử 06 tháng đầu năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hưng Yên./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Minh Tuân